

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	CB001	1810384	Đỗ Thúy	An	24/05/2000	Cần Thơ	DH18TCN01	
2	CB002	180829	Huỳnh Thúy	An	20/06/2000	Cà Mau	18QTK-TT	
3	CB003	189932	Nguyễn Thúy	An	22/11/2000	Vĩnh Long	DH18CNT02	
4	CB004	188614	Trần Thái	An	12/01/2000	Long An	DH18HAY01	
5	CB005	1810264	Bùi Hoài	Ân	10/08/2000	Kiên Giang	18QTK-TT	
6	CB006	189392	Nguyễn Duy	Ân	09/05/2000	Cà Mau	DH18LUA02	
7	CB007	177946	Nguyễn Ngọc	Ân	26/12/1994	An Giang	DH17DUO02	
8	CB008	188843	Nguyễn Trần Hồng	Ân	06/11/2000	Kiên Giang	DH18XET02	
9	CB009	189820	Bùi Kiều	Anh	04/12/1999	Cà Mau	DH18XET03	
10	CB010	1810212	Bùi Thế	Anh	19/12/2000	Tiền Giang	DH18XET03	
11	CB011	177719	Hồ Tuấn	Anh	01/08/1999	Cà Mau	DH17XET02	
12	CB012	189480	Nguyễn Kỳ	Anh	22/01/2000	Cà Mau	DH18LUA02	
13	CB013	189847	Nguyễn Ngọc Kim	Anh	16/04/2000	Cà Mau	DH18XET03	
14	CB014	175746	Nguyễn Thị Lan	Anh	20/05/1999	Đồng Tháp	DH17CNT01	
15	CB015	1810040	Nguyễn Thị Lan	Anh	03/03/2000	Cần Thơ	18QTK-TT	
16	CB016	189833	Nguyễn Tuấn	Anh	29/05/2000	An Giang	DH18LKT02	
17	CB017	177795	Phạm Hoàng	Anh	03/07/1998	Tiền Giang	DH17OTO01	
18	CB018	177230	Phạm Thị Mỹ	Anh	21/08/1999	Kiên Giang	DH17LKT02	
19	CB019	180847	Phan Nguyễn Văn	Anh	29/10/1997	Kiên Giang	DH18DUO05	
20	CB020	178164	Tạ Huỳnh	Anh	16/01/1998	Trà Vinh	DH17DUO04	
21	CB021	175962	Trần Đức	Anh	16/12/1999	Cần Thơ	DH17DUO03	
22	CB022	189897	Trần Kim	Anh	21/11/2000	Trà Vinh	18QTK-TT	
23	CB023	188317	Trần Thiện Nhân	Anh	01/01/2000	Hậu Giang	DH18TCN01	
24	CB024	188148	Nguyễn Thị	Ánh	31/10/2000	Cần Thơ	18QTK-TT	
25	CB025	1810768	Trần Thị Nguyệt	Ánh	29/07/2000		18QTK-TT	
26	CB026	188619	Kim Ngọc	Ảnh	16/03/2000	Trà Vinh	DH18QLT01	
27	CB027	175762	Lê Thị Ngọc	Ảnh	05/11/1999	Long An	DH17KTO01	
28	CB028	188163	Lê Thị Như	Bằng	26/07/2000	Sóc Trăng	DH18CNT01	
29	CB029	188278	Thạch Thị Trương Hoàng	Bằng	09/10/2000	Trà Vinh	DH18LKT01	
30	CB030	189106	Lê Gia	Bảo	23/11/2000	Trà Vinh	DH18HAY01	
31	CB031	177848	Nguyễn Huỳnh Thái	Bảo	15/05/1999	Bạc Liêu	DH17LKT02	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
32	CB032	1810456	Nguyễn Lê Minh	Bảo	30/01/2000	Cần Thơ	DH18HAY01	
33	CB033	176704	Nguyễn Ngọc	Bích	26/03/1999	Hậu Giang	DH17DUO06	
34	CB034	1810186	Nguyễn Thị Thảo	Bình	21/12/2000	Bình Định	DH18YKH04	
35	CB035	176706	Trần Huy	Bình	25/06/1999	Vĩnh Long	DH17DUO02	
36	CB036	189988	Võ Thị Hồng	Cầm	20/02/2000	Vĩnh Long	DH18LKT02	
37	CB037	178232	Ngô Trọng	Cần	20/06/1999	Bạc Liêu	DH17OTO03	
38	CB038	175702	Nguyễn Thái	Chăm	1999	Cà Mau	DH17XET01	
39	CB039	1810513	Đỗ Nhật Minh	Châu	15/02/2000	An Giang	DH18YKH04	
40	CB040	189409	Ngô Trần Minh	Chiến	28/01/2000	Kiên Giang	DH18LUA02	
41	CB041	188398	Nguyễn Thị Trúc	Cơ	17/05/2000	Sóc Trăng	DH18LUA01	
42	CB042	1810818	Phan Thị Kim	Cúc	31/10/1999	Thái Bình	DH18QTK01	
43	CB043	188905	Nguyễn Huỳnh Kim	Cương	24/05/2000	Đồng Tháp	DH18TCN01	
44	CB044	177809	Dương Chí	Cường	12/04/1999	Cần Thơ	DH17DUO03	
45	CB045	177767	Lê Tiến	Đậm	05/10/1999	Hậu Giang	DH17XDU01	
46	CB046	1810223	Lê Ngọc	Đan	23/06/2000	Kiên Giang	DH18TCN01	
47	CB047	188671	Trần Văn Hải	Đăng	04/02/2000	Kiên Giang	DH18OTO05	
48	CB048	189546	Nguyễn Công	Danh	09/10/2000	An Giang	DH18DUO06	
49	CB049	176471	Nguyễn Thành	Danh	25/06/1999	Long An	DH17OTO03	
50	CB050	1810410	Nguyễn Hồng	Đào	16/04/2000	Trà Vinh	DH18QTK01	
51	CB051	175877	Nguyễn Thị Trúc	Đào	13/07/1999	An Giang	DH17QTK01	
52	CB052	180386	Mai Thịnh	Đạt	12/06/2000	Kiên Giang	DH18LKT01	
53	CB053	198979	Nguyễn Chí	Đạt	18/01/2001	Tiền Giang	DH19LUA02	
54	CB054	180759	Nguyễn Phan Quân	Đạt	21/05/2000	Hậu Giang	DH18OTO03	
55	CB055	189953	Nguyễn Quốc	Đạt	22/12/2000	Cà Mau	DH18HAY01	
56	CB056	180691	Lê Thị Hồng	Diễm	05/09/2000	Bạc Liêu	DH18CNT01	
57	CB057	189683	Nguyễn Thị Thúy	Diễm	22/08/2000		DH18KTO02	
58	CB058	177266	Giang Tiểu	Điễm	14/09/1999	Sóc Trăng	DH17DUO06	
59	CB059	188425	Lê Văn	Định	13/08/2000	An Giang	18CKO-TT	
60	CB060	151133	Trần Nguyễn Trúc	Đoan	28/05/1997	Cần Thơ	DH15DUO03	
61	CB061	178318	Lại Văn	Đoàn	26/07/1999	Vĩnh Long	DH17OTO01	
62	CB062	177102	Ong Thanh	Dù	07/05/1999	Kiên Giang	DH17OTO04	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
63	CB063	189579	Lê Huỳnh	Đức	18/11/2000	Sóc Trăng	DH18LUA02	
64	CB064	177109	Nguyễn Trường	Đức	19/05/1999	Trà Vinh	DH17OTO02	
65	CB065	188655	Phan Minh	Đức	14/02/2000	Kiên Giang	DH18QLT01	
66	CB066	199268	Trương Huỳnh	Đức	15/07/2001	Cần Thơ	DH19LUA02	
67	CB067	188147	Đặng Thị Thùy	Dung	03/04/2000	Sóc Trăng	DH18LKT01	
68	CB068	176430	Nguyễn Thùy	Dung	19/10/1999	Trà Vinh	DH17KTO01	
69	CB069	176896	Huỳnh Lê Minh	Dũng	20/07/1999	Cần Thơ	DH17QTK01	
70	CB070	176616	Huỳnh Tấn	Dũng	14/06/1997	Sóc Trăng	DH17QTD01	
71	CB071	189203	Bùi Quốc	Dương	21/10/2000	An Giang	DH18LUA02	
72	CB072	177732	Huỳnh Linh	Dương	10/06/1998	Cà Mau	DH17OTO01	
73	CB073	188578	Nguyễn Lê Linh	Dương	13/01/2000	Sóc Trăng	DH18TCN01	
74	CB074	180762	Phạm Thị Thùy	Dương	09/06/2000	Cà Mau	DH18XET01	
75	CB075	189667	Phan Thị Thùy	Dương	24/12/2000	Cần Thơ	DH18KTO02	
76	CB076	180800	Lê Trang Nhật	Duy	15/12/2000	Cần Thơ	DH18XET01	
77	CB077	180206	Nguyễn Khánh	Duy	12/04/2000		DH18LKT01	
78	CB078	180317	Nguyễn Nhật	Duy	07/01/2000	Sóc Trăng	DH18DUO01	
79	CB079	176664	Nguyễn Phúc	Duy	21/09/1999	Hậu Giang	DH17DUO06	
80	CB080	180821	Nguyễn Quốc	Duy	08/10/1999	Cần Thơ	DH18HAY01	
81	CB081	180199	Nguyễn Thanh	Duy	13/11/1999	Tiền Giang	DH18CNT01	
82	CB082	188252	Nguyễn Thị Cẩm	Duy	12/06/2000	Cà Mau	18QTK-TT	
83	CB083	180669	Thân Thị Thảo	Duy	13/11/2000	An Giang	DH18DUO06	
84	CB084	180194	Trần Thị Khánh	Duy	18/06/2000	Cà Mau	DH18QTK01	
85	CB085	177433	Võ Nhựt	Duy	05/12/1999	An Giang	DH17OTO02	
86	CB086	176327	Vũ Hoàng	Duy	22/09/1999	Bạc Liêu	DH17XET02	
87	CB087	1810759	Huỳnh Kim	Duyên	17/09/1997	An Giang	DH18XET03	
88	CB088	176574	Trần Thị Kiều	Duyên	22/01/1999	Cà Mau	DH17DUO06	
89	CB089	180233	Nguyễn Thị Mước	Em	02/01/2000	Đồng Tháp	DH18LKT01	
90	CB090	180168	Trương Mai	Em	15/04/2000	Cà Mau	DH18QLT01	
91	CB091	180478	Nguyễn Thị Trúc	Giang	20/04/2000	Tiền Giang	DH18LKT01	
92	CB092	1810105	Phạm Cẩm	Hà	27/09/1999	Bạc Liêu	DH18QTK01	
93	CB093	180302	Vũ Thị Phương	Hạ	26/07/2000	Hậu Giang	DH18TIN01	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
94	CB094	177698	Bùi Phước	Hải	08/12/1999	Đồng Tháp	DH17OTO01	
95	CB095	180914	Mạc Hồng	Hải	17/09/2000	Cà Mau	18QTK-TT	
96	CB096	177173	Trần Ngọc	Hải	29/06/1998	Hậu Giang	DH17XDU01	
97	CB097	176424	Trần Quốc	Hải	26/04/1999	Vĩnh Long	DH17LKT01	
98	CB098	180246	Trần Trí	Hải	19/11/2000	Sóc Trăng	18QTK-TT	
99	CB099	188940	Hồ Thị Ngọc	Hân	24/05/2000	Trà Vinh	DH18KTO02	
100	CB100	176003	Ngô Ngọc Hồng	Hân	31/07/1999	Kiên Giang	DH17XET02	
101	CB101	189244	Nguyễn Ngọc	Hân	19/01/2000	Vĩnh Long	DH18KTO02	
102	CB102	1810409	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	10/05/2000	Trà Vinh	18QTK-TT	
103	CB103	188231	Phan Thị Ngọc	Hân	09/10/2000	Tiền Giang	DH18TCN01	
104	CB104	180620	Trần Ngọc	Hân	22/04/1999	Cà Mau	DH18DUO06	
105	CB105	180103	Nguyễn Như	Hằng	20/03/1999	Cà Mau	DH18XET01	
106	CB106	177309	Phạm Thúy	Hằng	27/04/1999	An Giang	DH17LKT02	
107	CB107	180888	Lý Thị Ngọc	Hạnh	18/05/2000	An Giang	DH18DUO05	
108	CB108	189175	Võ Lê Mỹ	Hạnh	30/12/2000	Hậu Giang	DH18LUA02	
109	CB109	180825	Lại Hoàng Vĩnh	Hào	08/10/2000	Cần Thơ	DH18TCN01	
110	CB110	178213	Nguyễn Vũ	Hào	27/10/1999	Cà Mau	DH17OTO03	
111	CB111	188596	Trương Mỹ	Hào	08/08/2000	Kiên Giang	DH18QTD02	
112	CB112	1810489	Nguyễn Kiều	Hiên	05/05/2000	Kiên Giang	DH18YKH04	
113	CB113	150860	Nguyễn Thị Diệu	Hiên	13/03/1997	Cần Thơ	DH16LKT01	
114	CB114	176610	Phạm Thanh	Hiên	18/05/1999	Sóc Trăng	DH17QTD01	
115	CB115	199115	Huỳnh Hiếu	Hiệp	04/05/2001	Cần Thơ	DH19LUA02	
116	CB116	1810142	Thạch Trung	Hiếu	22/02/2000	Cà Mau	DH18LUA02	
117	CB117	166724	Vũ Minh	Hiếu	03/06/1998	Kiên Giang	DH16DUO05	
118	CB118	189426	Huỳnh Thị Trúc	Hoa	01/01/2000	Sóc Trăng	DH18DUO06	
119	CB119	180853	Thái Ngọc	Hòa	17/09/2000	Vĩnh Long	DH18DUO06	
120	CB120	151700	Nguyễn Phúc Nhật	Hoàng	09/08/1997	Vĩnh Long	DH15KTR01	
121	CB121	180911	Liêu Văn	Hội	20/09/1999	Bạc Liêu	DH18LKT01	
122	CB122	176046	Huỳnh Nhựt	Hùng	11/11/1998	Hậu Giang	DH17XDU01	
123	CB123	190291	Trần Phi	Hùng	08/05/2001	Tiền Giang	DH19QTK01	
124	CB124	189882	Đàm Kim	Hung	15/09/2000	Cà Mau	18QTK-TT	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
125	CB125	1810516	Bùi Vũ Quỳnh	Hương	12/02/2000	Vĩnh Long	DH18YKH04	
126	CB126	178336	Nguyễn Mỹ	Hương	24/05/1999	Tp. Hồ Chí Minh	DH17DUO01	
127	CB127	176582	Nguyễn Ngọc	Hương	17/03/1999	Hậu Giang	DH17KTO01	
128	CB128	1810251	Trần Thị Diễm	Hương	21/01/2000	Sóc Trăng	DH18KTO02	
129	CB129	180501	Đỗ Lê	Huy	26/08/2000	Cần Thơ	DH18DUO06	
130	CB130	175904	Giang Gia	Huy	13/10/1999	Đồng Nai	DH17DUO06	
131	CB131	177922	Hồ Viết	Huy	10/02/1998	Kiên Giang	DH17TCN01	
132	CB132	180104	Nguyễn Đăng	Huy	18/08/2000	Cần Thơ	DH18LKT01	
133	CB133	180644	Nguyễn Nhật	Huy	15/02/2000	Kiên Giang	DH18LKT01	
134	CB134	178233	Trương Hoàng	Huỳnh	08/12/1999	Bạc Liêu	DH17KTR01	
135	CB135	189389	Mai Thị Thúy	Huỳnh	04/10/2000	Sóc Trăng	DH18DUO06	
136	CB136	180182	Ngô Như	Huỳnh	24/01/2000	Cà Mau	DH18LKT01	
137	CB137	189327	Nguyễn Thị Trúc	Huỳnh	12/09/2000	An Giang	DH18LKT02	
138	CB138	178240	Mai Vũ	Kha	15/07/1999	Cà Mau	DH17XET01	
139	CB139	176707	Nguyễn Minh	Kha	15/12/1999	Cà Mau	DH17KTR01	
140	CB140	180144	Phạm Mạnh	Kha	13/01/2000	Kiên Giang	DH18OTO01	
141	CB141	189139	Võ Nguyễn	Khâm	16/02/2000	Bạc Liêu	DH18OTO06	
142	CB142	189923	Lê Lâm Minh	Khang	21/05/2000	An Giang	DH18XET03	
143	CB143	177162	Mã An	Khang	13/03/1999	Bạc Liêu	DH17KTO01	
144	CB144	180337	Nguyễn Chí	Khang	19/10/2000	Cà Mau	DH18OTO01	
145	CB145	176404	Nguyễn Nhật	Khang	19/04/1999	An Giang	DH17QLD01	
146	CB146	188399	Phan Nguyễn Kiều	Khanh	20/10/2000	Tiền Giang	DH18LUA01	
147	CB147	176124	Võ Quốc	Khanh	30/03/1998	Long An	DH17HAY01	
148	CB148	198980	Nguyễn Duy	Khánh	03/10/2001	Tiền Giang	DH19LUA02	
149	CB149	176648	Nguyễn Hoàng Công	Khánh	23/09/1999	Đồng Tháp	DH17OTO04	
150	CB150	180728	Nguyễn Minh	Khánh	30/04/1999	An Giang	DH18QLT01	
151	CB151	177326	Nguyễn Việt	Khánh	16/01/1999	Kiên Giang	DH17OTO01	
152	CB152	176470	Nguyễn Thành	Khiêm	12/11/1998	Hậu Giang	DH17OTO04	
153	CB153	180289	Bùi Thị Mỹ	Khoa	09/11/2000	An Giang	DH18LKT01	
154	CB154	180155	Lê Thị Cẩm	Khoa	11/10/2000	Kiên Giang	DH18QTK01	
155	CB155	1810280	Nguyễn Đăng	Khoa	12/06/2000	Cà Mau	DH18OTO06	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
156	CB156	188848	Nguyễn Lê Anh	Khoa	04/02/2000	Tp. Hồ Chí Minh	DH18DUO05	
157	CB157	176828	Trần Đăng	Khoa	04/05/1999	Đồng Tháp	DH17OTO04	
158	CB158	189097	Trần Đăng	Khoa	01/01/1983	An Giang	DH18HAY01	
159	CB159	176342	Trịnh Anh	Khoa	25/12/1999	Bạc Liêu	DH17XDU01	
160	CB160	177536	Trương Đăng	Khoa	26/10/1999	Đồng Tháp	DH17XET02	
161	CB161	177660	Nguyễn Minh	Khôi	27/04/1999	Cần Thơ	DH17OTO03	
162	CB162	188599	Nguyễn Minh	Khôi	12/08/2000	Kiên Giang	DH18LUA02	
163	CB163	188954	Nguyễn Vĩnh Nguyên	Khôi	14/08/2000	Sóc Trăng	18CKO-TT	
164	CB164	1810668	Đào Hồng	Khuyên	10/06/1995	Hậu Giang	DH18KTO02	
165	CB165	177836	Tô Ngọc	Kiểm	11/05/1999	Bạc Liêu	DH17LKT01	
166	CB166	180203	Nguyễn Trung	Kiên	15/06/2000	Cà Mau	DH18OTO01	
167	CB167	177560	Khru Tuấn	Kiệt	01/06/1999	Cà Mau	DH17XDU01	
168	CB168	178335	Lý Thoại	Kỳ	02/01/1999	Kiên Giang	DH17DUO01	
169	CB169	189994	Nguyễn Thúy	Lam	20/09/1993	Bạc Liêu	DH18XET03	
170	CB170	177651	Thái Thị Trúc	Lam	18/09/1999	Bạc Liêu	DH17LKT01	
171	CB171	176715	Phan Phú	Lâm	01/01/1998	Cà Mau	DH17XET01	
172	CB172	150886	Trương Hoàng	Lâm	01/11/1997	Cần Thơ	DH15DUO06	
173	CB173	189600	Trương Thị Anh	Lầu	10/07/2000	Bạc Liêu	DH18LKT02	
174	CB174	178156	Trần Thị Kim	Lệ	27/04/1999	Cần Thơ	DH17LUA01	
175	CB175	175850	Lâm Chúc	Li	30/01/1999	Hậu Giang	DH17DUO06	
176	CB176	175866	Nguyễn Sĩ	Liêm	11/09/1999	Bạc Liêu	DH17XDU01	
177	CB177	178235	Phan Thị	Liên	30/06/1999	Long An	DH17CNT01	
178	CB178	180798	Đỗ Thị Mỹ	Linh	21/10/2000	Long An	DH18TCN01	
179	CB179	189709	Huỳnh Yến	Linh	03/10/2000	Cà Mau	DH18XET03	
180	CB180	177965	Lê Nguyễn Duy	Linh	28/06/1999	Cần Thơ	DH17OTO03	
181	CB181	176591	Lê Nhật	Linh	06/08/1999	Kiên Giang	DH17XDU01	
182	CB182	176882	Nguyễn Thị Trúc	Linh	05/05/1999	Cà Mau	DH17LKT01	
183	CB183	1810494	Phạm Thị Gia	Linh	21/12/2000	Vĩnh Long	DH18YKH04	
184	CB184	1810070	Phan Nguyễn Lam	Linh	29/05/2000	Kiên Giang	DH18TCN01	
185	CB185	178050	Trần Hoài	Linh	19/10/1999	Cà Mau	DH17QHC01	
186	CB186	176885	Trịnh Duy	Linh	21/11/1999	Cà Mau	DH17CNT01	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
187	CB187	189649	Võ Thị Tài	Linh	14/09/2000	An Giang	DH18KTO02	
188	CB188	176949	Trần Quốc	Linh	02/06/1999	Hậu Giang	DH17OTO01	
189	CB189	180506	Nguyễn Thị Trúc	Loan	29/10/2000	Bến Tre	DH18XET01	
190	CB190	177409	Trần Thị Hồng	Loan	24/09/1999	Sóc Trăng	DH17QTD01	
191	CB191	166435	Chung Phước	Lộc	07/01/1998	Tiền Giang	DH16TCN01	
192	CB192	188457	Lê Thành	Lộc	05/04/2000	Vĩnh Long	DH18LKT01	
193	CB193	177268	Văng Phú Tấn	Lộc	08/12/1999	An Giang	DH17QTD01	
194	CB194	166555	Đặng Phi	Long	15/04/1998	Cần Thơ	DH16DUO04	
195	CB195	189015	Ngô Gia	Long	16/04/2000	Cần Thơ	DH18LUA02	
196	CB196	176416	Tạ Minh	Luân	24/06/1999	Sóc Trăng	DH17XDU01	
197	CB197	188835	Võ Văn Hoàng	Luân	07/11/1999	Đồng Tháp	DH18DUO05	
198	CB198	176507	Nguyễn Hoàng	Lương	10/07/1999	Vĩnh Long	DH17OTO02	
199	CB199	176914	Nguyễn Thanh	Lưu	19/07/1999	Hậu Giang	DH17OTO01	
200	CB200	180883	Phạm Huỳnh	Ly	24/02/2000	Cà Mau	18QTK-TT	
201	CB201	178023	Nguyễn Văn	Lý	13/06/1999	Sóc Trăng	DH17XDU01	
202	CB202	166537	Biện Tuyết	Mai	19/09/1998	Cà Mau	DH16DUO03	
203	CB203	188159	Dương Thị Hồng	Mai	27/09/2000	Sóc Trăng	DH18CNT01	
204	CB204	177233	Lê Thị Trúc	Mai	25/10/1999	An Giang	DH17DUO03	
205	CB205	176768	Nguyễn Thị Kim	Mai	10/12/1999	Long An	DH17DUO06	
206	CB206	1810248	Phan Thị Trúc	Mai	16/08/2000	Bạc Liêu	DH18KTO02	
207	CB207	189544	Trần Ngọc	Mai	24/10/2000	Cà Mau	DH18LUA02	
208	CB208	176660	Trương Hoàng	Mãi	03/05/1997	Long An	DH17OTO04	
209	CB209	189668	Trần Minh	Mẫn	26/12/2000	Vĩnh Long	DH18KTO02	
210	CB210	189476	Đặng Trần Duy	Mạnh	11/07/1995	Vĩnh Long	DH18XET03	
211	CB211	177272	Huỳnh Tâm	Minh	10/09/1999	Đồng Tháp	DH17OTO02	
212	CB212	189934	Lê Phạm Hoàng	Minh	25/03/2000	Vĩnh Long	DH18HAY01	
213	CB213	166630	Lê Trần Thị Quế	Minh	01/10/1998	Đồng Tháp	DH16QHC01	
214	CB214	178052	Nguyễn Bảo	Minh	04/01/1999	Kiên Giang	DH17DUO06	
215	CB215	1810018	Trần Đặng Nhật	Minh	25/09/2000	Sóc Trăng	DH18XET03	
216	CB216	189586	Nguyễn Trần Tổ	My	29/12/2000	Sóc Trăng	18QTK-TT	
217	CB217	199286	Phạm Nhật	My	21/03/2001	Cà Mau	DH19QTD04	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
218	CB218	188840	Phạm Phương	My	20/09/2000	Bạc Liêu	DH18KTO02	
219	CB219	177438	Trà	My	20/09/1999	Vĩnh Long	DH17QTD02	
220	CB220	176456	Lê Quốc	Mỹ	19/05/1999	Kiên Giang	DH17LKT02	
221	CB221	188782	Huỳnh Thị	My	28/06/2000	Cà Mau	DH18QTD02	
222	CB222	180646	Bùi Quốc	Nam	07/08/2000	Bến Tre	DH18HAY01	
223	CB223	189684	Chung Thanh	Nam	06/03/1999	Cà Mau	DH18QLT01	
224	CB224	177981	Đỗ Thanh	Nam	26/03/1999	Đồng Nai	DH17OTO02	
225	CB225	176729	Đoàn Phương	Nam	29/06/1999	Kiên Giang	DH17CNT01	
226	CB226	1810638	Lê Quốc	Nam	04/06/2000	Cà Mau	DH18XET01	
227	CB227	177374	Nguyễn Nhật	Nam	22/12/1999	Đồng Tháp	DH17OTO01	
228	CB228	1810560	Nguyễn Cẩm	Ngà	29/07/2000	Bạc Liêu	DH18LKT01	
229	CB229	188500	Quách Cẩm	Ngà	20/09/1999	Cà Mau	DH18LUA02	
230	CB230	176737	Đinh Thị Thanh	Ngân	18/12/1999	Tiền Giang	DH17DUO05	
231	CB231	180724	Nguyễn Huỳnh	Ngân	09/02/2000	An Giang	DH18XET01	
232	CB232	177452	Nguyễn Ngọc	Ngân	19/12/1999	Hậu Giang	DH17DUO06	
233	CB233	176570	Nguyễn Thanh	Ngân	02/04/1999	Sóc Trăng	DH17KTO01	
234	CB234	176180	Nguyễn Thị Kim	Ngân	20/12/1999	An Giang	DH17QTD01	
235	CB235	1810210	Phan Thị Thu	Ngân	18/09/2000	Trà Vinh	DH18LKT02	
236	CB236	180384	Phan Trúc	Ngân	23/11/2000	Sóc Trăng	DH18XET01	
237	CB237	177178	Trần Thị Kim	Ngân	12/12/1999	An Giang	DH17DUO06	
238	CB238	1810604	Trần Thị Kim	Ngân	30/01/2000	Sóc Trăng	DH18KTO02	
239	CB239	176468	Trương Thị Thùy	Ngân	15/07/1999	Hậu Giang	DH17XDU01	
240	CB240	177187	Phạm Mộng	Nghi	25/05/1999	Kiên Giang	DH17LUA02	
241	CB241	188195	Nguyễn Hoàng Trọng	Nghĩa	08/01/2000	An Giang	DH18XET01	
242	CB242	188418	Nguyễn Trọng	Nghĩa	15/04/2000	An Giang	18CKO-TT	
243	CB243	1810431	Nguyễn Trọng	Nghĩa	20/03/2000	Bạc Liêu	18QTK-TT	
244	CB244	177091	Trần Văn	Nghĩa	25/01/1998	Tiền Giang	DH17KTR01	
245	CB245	188978	Đoàn Hoàng	Nghiệp	30/04/2000	Kiên Giang	DH18OTO06	
246	CB246	176705	Nguyễn Hồng	Ngoan	19/12/1999	Hậu Giang	DH17DUO06	
247	CB247	1810042	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	28/02/2000	Bạc Liêu	18QTK-TT	
248	CB248	1810603	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	03/05/2000	Cà Mau	DH18DUO02	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
249	CB249	1810787	Sơn Bảo	Ngọc	29/12/2000	Sóc Trăng	DH18LUA02	
250	CB250	176963	Trần Thị Thanh	Ngọc	15/08/1999	Cần Thơ	DH17DUO05	
251	CB251	177195	Lê Bảo	Nguyên	01/01/1995	Cà Mau	DH17DUO02	
252	CB252	188667	Võ Thái	Nguyên	14/01/2000	Kiên Giang	DH18OTO05	
253	CB253	177963	Nguyễn Thạch Bảo	Như	11/10/1999	Tiền Giang	DH17QTD01	
254	CB254	189182	Lại Minh	Phi	28/02/2000	Đồng Tháp	DH18QTK04	
255	CB255	180165	Quách Tú	Phương	12/02/2000	Bạc Liêu	DH18CNT01	
256	CB256	1421103587	Trần Thị Xuân	Quỳnh	29/09/1996	Cà Mau	DH14DUO02	
257	CB257	177311	Phan Thiện Huyền	Thy	24/11/1999	Bạc Liêu	DH17XET02	
258	CB258	189896	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	19/05/2000	Cà Mau	DH18TCN01	
259	CB259	188752	Lê Minh	Triều	29/07/2000	Trà Vinh	DH18OTO05	
260	CB260	180094	Danh Việt	Trung	14/01/1993	Kiên Giang	DH18XDU01	
261	CB261	177153	Đặng Ngọc Bội	Tuyền	11/08/1999	Vĩnh Long	DH17QTD02	
262	CB262	188411	Hồ Như	Ý	12/06/2000	Kiên Giang	DH18LUA01	
263	CB263	188415	Võ Thị	Ngọc	02/11/2000	Tiền Giang	DH18QTD02	
264	CB264	190555	Châu Thái	Nguyên	10/11/2001	Cà Mau	DH19OTO02	
265	CB265	180616	Đỗ Khai	Nguyên	23/01/2000	Trà Vinh	DH18QTK01	
266	CB266	178247	Huỳnh Hải	Nguyên	02/01/1999	Sóc Trăng	DH17QLD01	
267	CB267	1810436	Nguyễn Thị Phương	Nguyên	15/11/2000	Đồng Tháp	DH18QLT01	
268	CB268	180163	Trần Lê Tuyết	Nguyên	26/12/2000	Cà Mau	DH18XET01	
269	CB269	189340	Trần Thị Thảo	Nguyên	19/04/2000	Sóc Trăng	DH18QTK02	
270	CB270	178025	Đỗ Ngọc	Nguyễn	26/12/1999	Cần Thơ	DH17LUA01	
271	CB271	176179	Cô Tuấn	Nhã	07/09/1999	Sóc Trăng	DH17OTO01	
272	CB272	189136	Nguyễn Hoàng	Nhã	16/11/2000	Cà Mau	DH18LUA02	
273	CB273	180458	Phạm Thành	Nhã	09/08/2000	Bạc Liêu	DH18TCN01	
274	CB274	188877	Phan Thanh	Nhã	03/03/2000	Cà Mau	DH18OTO06	
275	CB275	1810421	Sử Văn	Nhã	25/02/2000	Bến Tre	DH18OTO06	
276	CB276	176802	Bùi Hữu	Nhân	19/04/1999	Bạc Liêu	DH17OTO02	
277	CB277	1810086	Nguyễn Thị Mỹ	Nhân	30/07/2000	Cà Mau	DH18TCN01	
278	CB278	150819	Trần Hữu	Nhân	08/12/1997	Cần Thơ	DH15DUO04	
279	CB279	189257	Châu Huỳnh Yến	Nhi	10/09/2000	Hậu Giang	DH18KTO02	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
280	CB280	177739	Lê Nguyễn Tuyết	Nhi	20/06/1999	Đồng Tháp	DH17HAY01	
281	CB281	176853	Lê Thị Thảo	Nhi	06/04/1999	Kiên Giang	DH17QTK02	
282	CB282	177044	Lê Yến	Nhi	20/06/1999	Cần Thơ	DH17QTK02	
283	CB283	180375	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nhi	24/09/1999	Kiên Giang	DH18XET01	
284	CB284	176499	Trần Thị Yến	Nhi	28/11/1999	Tp. Hồ Chí Minh	DH17LKT02	
285	CB285	151139	Trần Tuyết	Nhi	02/11/1997	Cần Thơ	DH15CNT01	
286	CB286	188808	Võ Thị Gái	Nhõ	01/11/2000	Kiên Giang	DH18QTD02	
287	CB287	176612	Trần Văn	Nhớ	06/02/1998	Sóc Trăng	DH17OTO03	
288	CB288	189022	Chim Huỳnh	Như	01/04/2000	Sóc Trăng	DH18QHC01	
289	CB289	180587	Hồ Tuyết	Như	17/11/2000	Cà Mau	DH18DUO06	
290	CB290	189355	Huỳnh	Như	08/06/2000	Sóc Trăng	DH18KTO02	
291	CB291	189455	Huỳnh	Như	14/01/2000	Cần Thơ	DH18LKT02	
292	CB292	175913	Lâm Huỳnh	Như	12/05/1999	Kiên Giang	DH17QTD01	
293	CB293	1810553	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	14/12/2000	An Giang	DH18LKT02	
294	CB294	176756	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	06/11/1999	Bến Tre	DH17LKT01	
295	CB295	180377	Trần Thị Huỳnh	Như	20/02/2000	Đồng Tháp	DH18TCN01	
296	CB296	189370	Trang Huỳnh	Như	30/05/2000	Cà Mau	DH18CNT02	
297	CB297	180577	Trương Thị Quỳnh	Như	06/03/2000	An Giang	DH18DUO05	
298	CB298	176790	Võ Huỳnh	Như	25/09/1999	Trà Vinh	DH17QTD01	
299	CB299	180172	Võ Kim	Như	06/09/2000	Bạc Liêu	DH18XET01	
300	CB300	177275	Trần Văn	Nhuận	30/11/1999	Hậu Giang	DH17LUA01	
301	CB301	1810750	Cao Thị Tuyết	Nhung	24/02/2000	Quảng Ngãi	DH18LKT02	
302	CB302	189907	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	11/05/2000	Hậu Giang	18QTK-TT	
303	CB303	1810168	Phan Thị Hồng	Nhung	28/06/2000	Sóc Trăng	DH18DUO03	
304	CB304	175741	Bùi Minh	Nhật	16/07/1999	Tiền Giang	DH17OTO01	
305	CB305	1810304	Cao Thị Kiều	Oanh	03/04/2000	Tiền Giang	DH18KTO02	
306	CB306	189839	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	02/01/2000	Tiền Giang	DH18LKT02	
307	CB307	176104	Nguyễn Hoàng	Phi	16/03/1998	Cà Mau	DH17OTO03	
308	CB308	175890	Lê Hoàng	Phong	10/05/1996	Trà Vinh	DH17OTO02	
309	CB309	189293	Mai Hoàng	Phú	13/10/2000	Kiên Giang	DH18KTO02	
310	CB310	189066	Phan Đức	Phú	30/04/2000	Cà Mau	DH18OTO06	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
311	CB311	175770	Bùi Tấn	Phúc	07/02/1999	Bến Tre	DH17OTO03	
312	CB312	150611	Chung Tự	Phúc	18/02/1993	Kiên Giang	DH15XDU01	
313	CB313	1810068	Điệp Hữu	Phúc	02/09/2000	Cà Mau	DH18OTO01	
314	CB314	189918	Lâm Trường	Phúc	02/01/2000	Kiên Giang	DH18TCN01	
315	CB315	180903	Lê Tâm	Phúc	12/09/2000	Cần Thơ	18QTK-TT	
316	CB316	176178	Mai Thanh	Phúc	26/11/1999	Sóc Trăng	DH17OTO01	
317	CB317	180499	Nguyễn Ngọc	Phụng	16/12/2000	Trà Vinh	18QTK-TT	
318	CB318	177071	Phan Thị Trang	Phụng	13/02/1999	Bạc Liêu	DH17LUA02	
319	CB319	180174	Võ Kim	Phụng	06/09/2000	Bạc Liêu	DH18XET01	
320	CB320	1810161	Phan Thiên	Phước	02/10/1998	Cần Thơ	DH18YKH04	
321	CB321	189317	Nguyễn Đăng Trúc	Phương	02/12/2000	Kiên Giang	DH18LUA02	
322	CB322	176581	Nguyễn Huỳnh Mỹ	Phương	14/04/1999	Hậu Giang	DH17LUA02	
323	CB323	177924	Nguyễn Thị Nhã	Phương	30/12/1999	Sóc Trăng	DH17LKT02	
324	CB324	189813	Phạm Nguyễn Yến	Phương	14/10/2000	Kiên Giang	DH18KTO02	
325	CB325	175863	Phạm Thị Kiều	Phương	22/12/1999	Cần Thơ	DH17DUO05	
326	CB326	180523	Phạm Vũ Uyên	Phương	21/08/2000	Cần Thơ	DH18DUO05	
327	CB327	189811	Trần Nguyễn Lê	Phương	05/05/2000	Kiên Giang	DH18KTO02	
328	CB328	189697	Trần Thị Trúc	Phương	26/05/2000	Đồng Tháp	DH18LKT02	
329	CB329	177106	Tăng Minh	Quân	19/07/1999	Hậu Giang	DH17OTO02	
330	CB330	1421103782	Trần Văn	Quân	24/04/1996	An Giang	DH14DUO06	
331	CB331	175693	Đàm	Quang	19/10/1999	Cần Thơ	DH17LKT01	
332	CB332	189215	Nguyễn Văn	Qui	22/03/2000	Đồng Tháp	DH18OTO06	
333	CB333	177657	Đặng Văn	Quốc	05/07/1999	Sóc Trăng	DH17LUA02	
334	CB334	189642	Đinh Thị Tú	Quyên	31/12/2000	Vĩnh Long	DH18LKT02	
335	CB335	1810169	Lâm Thị Tố	Quyên	11/12/2000	Sóc Trăng	DH18DUO03	
336	CB336	192006	Nguyễn Thị Kim	Quyên	05/06/2001	Cần Thơ	DH19YKH03	
337	CB337	189219	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	11/11/1999	Sóc Trăng	18QTK-TT	
338	CB338	178163	Nguyễn Thị Thúy	Quyên	16/11/1998	Trà Vinh	DH17DUO04	
339	CB339	1810376	Lê Thị Thu	Quyên	02/05/2000	Bến Tre	DH18LKT02	
340	CB340	1810473	Lê Thị Bé	Quỳnh	12/04/2000	Vĩnh Long	DH18XET02	
341	CB341	180310	Mai Ngọc Như	Quỳnh	03/12/2000		DH18CNT01	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
342	CB342	189115	Ngô Ngọc Như	Quỳnh	08/06/2000	Sóc Trăng	DH18QHC01	
343	CB343	189424	Võ Hải	Quỳnh	24/10/2000	Cà Mau	DH18XET02	
344	CB344	189460	Chanh Sa	Rây	18/12/2000	An Giang	DH18XET02	
345	CB345	1810518	Huỳnh Thanh	Sang	07/01/2000	An Giang	DH18YKH04	
346	CB346	176972	Lê Phát	Sang	24/02/1999	Đồng Tháp	DH17QTD01	
347	CB347	189185	Nguyễn Tấn	Sang	11/10/2000	Trà Vinh	DH18HAY01	
348	CB348	176458	Nguyễn Quốc	Siêu	05/01/1999	Đồng Tháp	DH17DUO03	
349	CB349	189363	Hà Thị	Son	27/09/1999	Vĩnh Long	DH18DUO06	
350	CB350	177491	Lê Hoàng	Son	16/08/1999	Kiên Giang	DH17HAY01	
351	CB351	180151	Mã Châu Thanh	Son	15/06/2000		DH18QTK01	
352	CB352	189205	Đỗ Thị Mỹ	Sự	02/01/2000	Kiên Giang	DH18DUO06	
353	CB353	1810522	Đặng Thị Thu	Sương	08/08/1992	Kiên Giang	DH18YKH02	
354	CB354	177734	Đinh Tấn	Tài	12/10/1999	Sóc Trăng	DH17QTK02	
355	CB355	188601	Lê Phước	Tài	16/08/2000	Hậu Giang	18QTK-TT	
356	CB356	1421103786	Đỗ Tổ	Tâm	29/07/1996	Cần Thơ	DH15DUO01	
357	CB357	180890	Phạm Chí	Tâm	14/10/2000	Cà Mau	DH18HAY01	
358	CB358	177541	Trần Đức	Tâm	06/11/1999	Bạc Liêu	DH17XDU01	
359	CB359	189202	Trần Thị Khánh	Tâm	29/06/1998	Trà Vinh	DH18QTD03	
360	CB360	188204	Lê Duy	Tân	03/08/2000	Kiên Giang	DH18DUO03	
361	CB361	189177	Nguyễn Nhựt	Tân	15/08/2000	Cà Mau	DH18OTO06	
362	CB362	188378	Quách Duy	Tân	02/12/2000	Sóc Trăng	DH18LKT01	
363	CB363	151148	Nguyễn Trần Thanh	Tạo	04/06/1997	An Giang	DH15DUO03	
364	CB364	175768	Nguyễn Quốc	Thái	28/08/1999	Bến Tre	DH17OTO03	
365	CB365	188121	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	28/09/2000	Bến Tre	DH18KTR01	
366	CB366	1810696	Tô Hồng	Thắm	06/09/2000	Kiên Giang	DH18QTK01	
367	CB367	177238	Nguyễn Nguyệt	Thanh	11/01/1999	Sóc Trăng	DH17DUO06	
368	CB368	177179	Nguyễn Thị Chiêu	Thanh	13/03/1999	Cần Thơ	DH17QTD01	
369	CB369	1810674	Trần Phương	Thanh	30/10/2000	Hậu Giang	DH18LUA02	
370	CB370	1810108	Huỳnh Ngọc Xuân	Thành	20/01/2000	Sóc Trăng	DH18LKT01	
371	CB371	180788	Nguyễn Thanh	Thảo	09/04/2000	Đồng Tháp	DH18DUO05	
372	CB372	176147	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	01/11/1999	An Giang	DH17DUO02	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
373	CB373	189406	Nguyễn Thị Thu	Thảo	21/07/2000	Đồng Tháp	18QTK-TT	
374	CB374	176952	Nguyễn Thị Yên	Thảo	02/02/1999	Kiên Giang	DH17LUA01	
375	CB375	189672	Trần Dư Trí	Thảo	16/11/1999	Cà Mau	DH18OTO01	
376	CB376	180313	Võ Phương	Thảo	20/08/2000	Cà Mau	DH18QHC01	
377	CB377	188534	Trần Ngọc	Thất	09/09/2000	Kiên Giang	DH18DUO04	
378	CB378	188102	Phạm Thị Cẩm	Thi	24/01/2000	Đồng Tháp	DH18LKT01	
379	CB379	199187	TRẦN THỊ MAI	THI	19/11/2001	Bến Tre	DH19KTO03	
380	CB380	188451	Danh Hoàng	Thiện	07/03/2000	Kiên Giang	DH18HAY01	
381	CB381	188834	Tô Thị Diệu	Thiện	01/02/2000	An Giang	DH18XET02	
382	CB382	189201	Trần Minh	Thiện	20/03/1999	Trà Vinh	DH18OTO04	
383	CB383	192169	Nguyễn Văn	Thiệt	12/06/2001	Bạc Liêu	DH19CNT02	
384	CB384	175675	Nguyễn Văn	Thịnh	20/07/1998	Kiên Giang	DH17XDU01	
385	CB385	177831	Nguyễn Thị Yên	Tho	29/07/1999	Vĩnh Long	DH17LKT02	
386	CB386	189864	Lâm Tài	Thọ	26/09/2000	Sóc Trăng	DH18TCN01	
387	CB387	1810533	Huỳnh Thanh	Thoảng	17/12/1999	Cà Mau	DH18YKH04	
388	CB388	175649	Nguyễn Thị	Thu	01/01/1999	Cà Mau	DH17HAY01	
389	CB389	178012	Nguyễn Thị Cẩm	Thu	05/06/1999	Tiền Giang	DH17XET02	
390	CB390	1810233	Nguyễn Thị Cẩm	Thu	04/05/2000	Sóc Trăng	DH18KTO02	
391	CB391	151718	Nguyễn Thị Cẩm	Thu	09/05/1997	Đồng Tháp	DH16KTO01	
392	CB392	189962	Phạm Thị Diễm	Thu	14/10/2000	Tiền Giang	DH18CNT02	
393	CB393	180642	Hà Ngọc Anh	Thư	01/10/2000	Cần Thơ	DH18QTK01	
394	CB394	1810263	Lê Anh	Thư	19/07/2000	Kiên Giang	DH18KTO02	
395	CB395	189254	Lê Anh	Thư	03/03/2000	Vĩnh Long	DH18CNT02	
396	CB396	188690	Lê Nguyễn Anh	Thư	28/07/2000	Vĩnh Long	DH18KTO02	
397	CB397	176878	Lý Minh	Thư	15/02/1999	Cà Mau	DH17QTD02	
398	CB398	180393	Nguyễn Minh	Thư	26/01/2000	Sóc Trăng	DH18XET01	
399	CB399	189486	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	12/06/2000	Sóc Trăng	DH18KTO02	
400	CB400	178041	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	28/08/1999	Bạc Liêu	DH17XET02	
401	CB401	177194	Nguyễn Thị Anh	Thư	19/11/1999	Cà Mau	DH17LKT02	
402	CB402	189248	Nguyễn Thị Anh	Thư	14/03/2000	An Giang	DH18DUO06	
403	CB403	180757	Nguyễn Thị Minh	Thư	16/01/2000	An Giang	DH18DUO05	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
404	CB404	1810311	Phạm Minh	Thư	19/09/2000	Cà Mau	DH18DUO03	
405	CB405	188681	Phan Thị Anh	Thư	21/09/2000	Tiền Giang	DH18OTO05	
406	CB406	188906	Bùi Thị Mỹ	Thuận	20/09/1998	Sóc Trăng	DH18XET02	
407	CB407	176965	Nguyễn Minh	Thuận	21/06/1999	Bạc Liêu	DH17LUA02	
408	CB408	180281	Nguyễn Minh	Thuận	16/04/1999	Kiên Giang	DH18LUA01	
409	CB409	178192	Phạm Hữu	Thuận	28/12/1999	Tiền Giang	DH17QLT01	
410	CB410	188630	Trần Thị	Thương	10/05/2000	Trà Vinh	DH18KTO02	
411	CB411	189027	Trần Thị Hoài	Thương	19/12/2000	Trà Vinh	DH18CNT02	
412	CB412	189427	Huỳnh Thị Kim	Thúy	17/04/2000	Sóc Trăng	DH18KTO02	
413	CB413	175792	Huỳnh Thị Cẩm	Thùy	28/08/1999	Tiền Giang	DH17DUO05	
414	CB414	180363	Võ Lê Ngọc	Thùy	16/05/2000	Cần Thơ	DH18QTD01	
415	CB415	150967	Nguyễn Phạm Ái	Thy	05/02/1997	Tp. Hồ Chí Minh	DH15DUO06	
416	CB416	189576	Đồng Thị Thủy	Tiên	19/08/2000	Đồng Tháp	DH18KTO02	
417	CB417	175930	Lê Thị Kiều	Tiên	19/04/1999	Trà Vinh	DH17DUO06	
418	CB418	180803	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	23/08/2000	Tiền Giang	DH18DUO05	
419	CB419	180763	Nguyễn Thị Hồng	Tiên	25/11/2000	Hậu Giang	DH18TCN01	
420	CB420	188581	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	24/11/2000	Đồng Tháp	DH18TCN01	
421	CB421	188328	Lê Minh	Tiến	08/07/2000	Cần Thơ	DH18QHC01	
422	CB422	188914	Nguyễn Minh	Tiến	02/04/2000	Đồng Tháp	DH18TCN01	
423	CB423	180176	Nguyễn Bích	Tiên	04/10/2000	Cà Mau	DH18XET01	
424	CB424	178222	Hoàng Đình	Tính	27/02/1998	An Giang	DH17QLT01	
425	CB425	1810056	Nguyễn Chí	Tĩnh	11/11/2000	Bến Tre	DH18LKT02	
426	CB426	177208	Nguyễn Thanh	Tịnh	01/01/1999	Cà Mau	DH17XDU01	
427	CB427	175992	Trương Gia	Tổ	05/03/1999	Kiên Giang	DH17LUA02	
428	CB428	189095	Lê Bảo	Toàn	21/10/1999	Cà Mau	DH18OTO06	
429	CB429	176700	Lê Đặng	Toàn	03/11/1999	Cần Thơ	DH17QLD01	
430	CB430	151446	Ngô Trung	Toàn	07/12/1997	Cần Thơ	DH15DUO04	
431	CB431	176786	Võ Văn	Toàn	19/09/1998	Cần Thơ	DH17LUA02	
432	CB432	188755	Đặng Khánh	Trâm	15/06/2000	Kiên Giang	DH18QLT01	
433	CB433	180282	Đặng Ngọc	Trâm	16/07/2000	Trà Vinh	DH18HAY01	
434	CB434	180327	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	29/02/2000	Kiên Giang	DH18QTD01	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
435	CB435	180321	Lê Thị Bích	Trầm	19/07/2000	Trà Vinh	DH18QTD01	
436	CB436	180135	Nguyễn Thị Ngọc	Trầm	10/04/2000	Trà Vinh	DH18HAY01	
437	CB437	189114	Huỳnh	Trân	21/03/2000	Kiên Giang	DH18XET02	
438	CB438	177078	La Bảo	Trân	25/11/1999	Cần Thơ	DH17LUA02	
439	CB439	180256	Lê Thị Ngọc	Trân	10/12/2000	Trà Vinh	DH18LKT01	
440	CB440	189450	Nguyễn Bảo	Trân	11/10/2000	Đồng Tháp	DH18CNT02	
441	CB441	176845	Nguyễn Ngọc	Trân	16/08/1999	Cà Mau	DH17LUA02	
442	CB442	1810090	Nguyễn Ngọc	Trân	07/09/2000	Bạc Liêu	DH18LKT01	
443	CB443	177658	Bùi Thùy	Trang	28/04/1996	Cà Mau	DH17DUO06	
444	CB444	180365	Điệp Thảo	Trang	16/04/2000	Cà Mau	DH18QTD01	
445	CB445	175996	Dương Thị Mỹ	Trang	11/09/1999	Sóc Trăng	DH17LUA02	
446	CB446	175997	Huỳnh Quyền	Trang	06/06/1999	Sóc Trăng	DH17LUA02	
447	CB447	177184	Lê Nguyễn Thị Thùy	Trang	04/09/1999	Cần Thơ	DH17LKT01	
448	CB448	180450	Lê Thị Khánh	Trang	18/06/2000	Bến Tre	DH18QTK01	
449	CB449	189350	Lê Thị Kiều	Trang	11/06/2000	Đồng Tháp	DH18KTO02	
450	CB450	177110	Nguyễn Hồ Thanh	Trang	07/12/1999	An Giang	DH17DUO04	
451	CB451	176025	Nguyễn Xuân	Trang	04/06/1999	An Giang	DH17XET02	
452	CB452	175994	Phạm Thị Quyền	Trang	24/06/1999	Kiên Giang	DH17LUA02	
453	CB453	180537	Phan Thùy	Trang	09/09/2000	Cà Mau	DH18DUO06	
454	CB454	180732	Trần Thị Thùy	Trang	16/06/2000	Long An	DH18XET01	
455	CB455	175683	Nguyễn Minh	Tri	09/08/1997	An Giang	DH17OTO02	
456	CB456	177858	Cao Đức	Trí	19/01/1998	An Giang	DH17CNT01	
457	CB457	1810137	Nguyễn Công	Trí	25/05/2000	Quảng Nam	DH18HAY01	
458	CB458	151136	Nguyễn Văn	Trí	15/06/1997	Tp. Hồ Chí Minh	DH15DUO03	
459	CB459	189646	Trần Thị Yến	Trình	05/07/2000	Kiên Giang	DH18QTD03	
460	CB460	178151	Nguyễn Trần Thiên	Trình	25/01/1997	Cần Thơ	DH17QTD02	
461	CB461	177115	Dương Thành	Trọng	24/01/1999	Cà Mau	DH17QLD01	
462	CB462	189812	Ngô Bảo	Trọng	05/10/1994	Cà Mau	DH18HAY01	
463	CB463	180896	Thạch Thị Anh	Trúc	13/05/1999	Trà Vinh	DH18DUO05	
464	CB464	189641	Trần Đoàn Thị Thanh	Trúc	21/07/2000	Bến Tre	DH18KTO02	
465	CB465	199385	Trang Thanh	Trúc	26/11/2001	Cần Thơ	DH19XET03	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
466	CB466	177798	Mai Võ Chí	Trung	06/06/1998	Cần Thơ	DH17OTO03	
467	CB467	177367	Nguyễn Minh	Trung	09/02/1999	Đồng Tháp	DH17OTO03	
468	CB468	166018	Lê Minh	Trường	29/11/1998	Kiên Giang	DH16XDU01	
469	CB469	1810170	Mai Văn	Trường	21/12/2000	Đồng Tháp	DH18YKH04	
470	CB470	175767	Nguyễn Nhựt	Trường	05/12/1999	Sóc Trăng	DH17XET02	
471	CB471	1810432	Nguyễn Xuân	Trường	14/10/2000	Đồng Tháp	DH18XET03	
472	CB472	175860	Dương Thanh	Tú	03/08/1999	Cần Thơ	DH18LKT01	
473	CB473	177141	Lê Thị Cẩm	Tú	03/01/1999	Tiền Giang	DH17DUO06	
474	CB474	1810397	Lê Thị Cẩm	Tú	28/03/2000	Sóc Trăng	DH18DUO03	
475	CB475	165959	Nguyễn Khắc Anh	Tú	05/06/1998	Sóc Trăng	DH16XDU01	
476	CB476	188447	Trần Cẩm	Tú	05/01/1997	Cà Mau	DH18XET02	
477	CB477	177778	Tô Hoàng	Tuân	22/11/1999	Cần Thơ	DH17QLD01	
478	CB478	180093	Lâm Minh	Tuân	08/08/2000	Sóc Trăng	DH18LKT01	
479	CB479	151709	Nguyễn Phương	Tuân	26/03/1996	Long An	DH15DUO05	
480	CB480	177369	Nguyễn Trần Anh	Tuân	06/09/1999	Đồng Tháp	DH17QLD01	
481	CB481	177771	Trần Minh	Tuân	29/11/1999	Kiên Giang	DH17XDU01	
482	CB482	180388	Võ Hoàng	Tuân	19/11/2000	Bến Tre	DH18OTO01	
483	CB483	1810122	Dương	Tuệ	15/08/2000	Bạc Liêu	DH18LKT02	
484	CB484	1810302	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	15/11/2000	Kiên Giang	DH18QTK04	
485	CB485	166617	Trần Thị Kim	Tuyền	03/09/1998	Sóc Trăng	DH16DUO03	
486	CB486	176531	Cao Ánh	Tuyết	19/04/1999	Tiền Giang	DH17LKT01	
487	CB487	166829	Trần Thị Hồng	Tuyết	07/06/1998	Kiên Giang	DH16DUO03	
488	CB488	189246	Nguyễn Thị Diễm	Uyên	04/09/2000	Đồng Tháp	DH18CNT02	
489	CB489	1810317	Nguyễn Thu	Uyên	04/04/2000	Cà Mau	DH18QTK04	
490	CB490	151199	Đỗ Thụy Thùy	Vân	02/10/1994	Cần Thơ	DH15DUO03	
491	CB491	176891	Hoàng Mỹ Hồng	Vân	14/09/1993	Kiên Giang	DH17DUO06	
492	CB492	188358	Trần Huỳnh Tiểu	Vân	01/05/2000	An Giang	DH18XET02	
493	CB493	177522	Nguyễn Võ Chí	Văn	29/09/1999	Sóc Trăng	DH17QLT01	
494	CB494	150756	Trang Trọng	Văn	09/07/1997	Cần Thơ	DH15DUO04	
495	CB495	188719	Đinh Thúy	Vi	16/03/1998	Bạc Liêu	DH18LUA02	
496	CB496	199305	Ngô Yến	Vi	02/01/2000	Bạc Liêu	DH19XET03	

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian dự kiểm tra: 24 - 25/12/2020

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 15/12/2020

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
497	CB497	1810124	Nguyễn Ngọc Tường	Vi	03/09/2000	Cần Thơ	DH18LKT01	
498	CB498	188211	Trần Thị Lan	Vi	01/12/2000	Kiên Giang	DH18TCN01	
499	CB499	177596	Lê Tấn	Vĩ	23/07/1997	Cà Mau	DH17OTO03	
500	CB500	180370	Trịnh Anh	Việt	17/01/2000	Long An	18CKO-TT	
501	CB501	189143	Hứa Hữu	Vinh	27/11/1999	Bạc Liêu	DH18OTO06	
502	CB502	180709	Nguyễn Hoàng	Vinh	04/02/2000	Trà Vinh	DH18LKT01	
503	CB503	176422	Phạm Hoàng	Vinh	10/11/1999	Vĩnh Long	DH17QHC01	
504	CB504	188208	Trần Quốc	Vinh	29/06/2000	Đồng Tháp	DH18CNT01	
505	CB505	177941	Diệp Trường	Vũ	07/12/1999	Cà Mau	DH17QTK02	
506	CB506	1810236	Trần Quốc Anh	Vũ	09/06/2000	Đà Nẵng	DH18LKT01	
507	CB507	180900	Nguyễn Quốc	Vương	11/04/2000	An Giang	DH18DUO06	
508	CB508	180877	Nguyễn Tấn	Vương	19/01/2000	Hậu Giang	DH18LUA01	
509	CB509	188413	La Thị Hà	Vy	01/11/2000	Cà Mau	DH18LKT01	
510	CB510	189459	Lâm Thị Tường	Vy	07/10/2000	Trà Vinh	DH18DUO06	
511	CB511	192324	Lưu Thảo	Vy	05/05/2001	Cần Thơ	DH19XET03	
512	CB512	188896	Nguyễn Anh	Vy	14/09/2000	Cần Thơ	DH18TCN01	
513	CB513	1810335	Nguyễn Thị Thảo	Vy	26/02/2000	Sóc Trăng	DH18KTO02	
514	CB514	180518	Nguyễn Trịnh Lan	Vy	08/01/2000	Đồng Tháp	DH18LKT01	
515	CB515	1810292	Trần Tường	Vy	15/08/2000	Sóc Trăng	DH18DUO03	
516	CB516	180622	Nguyễn Kim	Xinh	25/12/2000	Cà Mau	DH18DUO05	
517	CB517	189654	Thiều Thị Kim	Xuân	18/05/2000	Kiên Giang	DH18QTD03	
518	CB518	188249	Nguyễn Thị Mỹ	Xuyên	28/10/2000	Kiên Giang	DH18DUO03	
519	CB519	189242	Võ Nguyễn Vĩnh	Xuyên	03/02/2000	Trà Vinh	DH18DUO06	
520	CB520	180089	Lê Thị Kim	Xuyến	24/04/1999	Sóc Trăng	DH18QTK01	
521	CB521	180427	Đặng Thị Như	Ý	02/07/2000	Vĩnh Long	DH18TCN01	
522	CB522	178088	Hồ Thị Như	Ý	20/06/1998	An Giang	DH17DUO06	
523	CB523	1810297	Nguyễn Thị Như	Ý	01/08/2000	Đồng Tháp	DH18XET03	
524	CB524	188969	Trình Thị Như	Ý	21/05/2000	Kiên Giang	DH18LUA02	
525	CB525	189769	Đông Thị Kim	Yến	10/04/2000	Kiên Giang	DH18KTO02	
526	CB526	1810077	Hà Hải	Yến	16/09/2000	Cà Mau	DH18KTO02	